

**Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ  
MB Ageas**

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019



# Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Bảng cân đối kế toán	6 - 7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	8 - 10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11
Thuyết minh báo cáo tài chính	12 - 50

U. G. A.  
T  
C. G. A.

MB Ageas  
1/2011

# Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas

## THÔNG TIN CHUNG

### CÔNG TY

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas ("Công ty") được thành lập vào ngày 21 tháng 7 năm 2016 theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 74/GP/KDBH ngày 21 tháng 7 năm 2016 và giấy phép sửa đổi số 74/GPĐC2/KDBH ngày 28 tháng 9 năm 2018 được cấp bởi Bộ Tài chính.

Một số thông tin chủ yếu về Công ty được tóm tắt dưới đây:

Tên công ty:	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas
Hình thức pháp lý:	Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên
Địa chỉ trụ sở chính:	Tầng 4, Tòa nhà Vinaconex, số 34 Phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Hoạt động kinh doanh:	Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, kinh doanh tái bảo hiểm, đầu tư và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật
Vốn điều lệ:	1.500 tỷ VND
Số lượng nhân viên:	244 người tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: 175 người)

Chi tiết về chủ sở hữu của Công ty và tỷ lệ góp vốn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 như sau:

	Tỷ lệ %	Vốn đã góp VND
Ngân hàng TMCP Quân Đội	61%	915.000.000.000
Ageas Insurance International NV	29%	435.000.000.000
Muang Thai Life Assurance Public Company Limited	10%	150.000.000.000
	<b>100%</b>	<b>1.500.000.000.000</b>

### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Các thành viên Hội đồng Thành viên trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thị Thủy	Chủ tịch	Ngày 21 tháng 7 năm 2016
Ông Gary Lee Crist	Phó Chủ tịch	Ngày 21 tháng 7 năm 2016
Ông Vũ Hồng Phú	Phó Chủ tịch	Ngày 10 tháng 5 năm 2017
Ông Sara Lamsam	Thành viên	Ngày 21 tháng 7 năm 2016
Bà Nguyễn Thị Thanh Nga	Thành viên	Ngày 10 tháng 5 năm 2017

### BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên Ban Điều hành trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Vũ Hồng Phú	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 6 tháng 8 năm 2019
	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 6 tháng 8 năm 2019
	Thường trực	
Ông Nguyễn Văn Thành	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 7 năm 2016
		Miễn nhiệm ngày 6 tháng 8 năm 2019
Ông John William Thompson	Phó Tổng Giám đốc Thứ nhất	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2019
Ông Barend van DAM Maria	Phó Tổng Giám đốc Thứ nhất	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 6 năm 2019

# Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

## **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 06 tháng 08 năm 2019 là ông Nguyễn Văn Thành – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ ngày 06 tháng 08 năm 2019 đến ngày lập báo cáo này là ông Vũ Hồng Phú – Tổng Giám đốc.

## **KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

14  
C  
H  
N  
H  
/

M  
H  
T  
H  
/

# Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Điều hành cần phải:

- ▶ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Thay mặt Ban Điều hành: *[Signature]*

Ông Vũ Hồng Phú  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 13 tháng 3 năm 2020

Số tham chiếu: 61385357/21284743

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Hội đồng thành viên  
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas (“Công ty”) được lập ngày 13 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 50, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### ***Trách nhiệm của Ban Điều hành***

Ban Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### ***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.





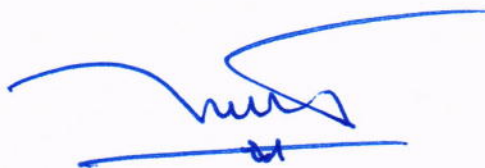
### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Samān Wijaya Bandara  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2036-2018-004-1



Nguyễn Văn Trung  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3847-2016-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 13 tháng 3 năm 2020



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN  
ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 150)</b>		<b>461.332.626.747</b>	<b>788.510.922.470</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>88.277.018.016</b>	<b>341.022.188.978</b>
111	1. Tiền		36.277.018.016	61.022.188.978
112	2. Các khoản tương đương tiền		52.000.000.000	280.000.000.000
<b>120</b>	<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>5</b>	<b>85.000.000.000</b>	<b>284.430.000.000</b>
121	1. Đầu tư tài chính ngắn hạn		85.000.000.000	284.430.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu</b>	<b>6</b>	<b>285.457.708.724</b>	<b>160.244.321.411</b>
131	1. Phải thu khách hàng		80.305.678.347	73.394.307.909
131.1	1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm		80.305.678.347	73.394.307.909
132	2. Trả trước cho người bán		1.191.037.500	3.909.369.314
135	3. Phải thu ngắn hạn khác		203.960.992.877	82.940.644.188
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>2.597.900.007</b>	<b>2.814.412.081</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	7	2.597.900.007	2.814.412.081
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 250 + 260)</b>		<b>2.261.698.637.409</b>	<b>1.111.031.207.027</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>17.432.211.700</b>	<b>16.334.026.580</b>
218	1. Phải thu dài hạn khác	8	17.432.211.700	16.334.026.580
218.1	1.1. Kỳ quỹ bảo hiểm		12.000.000.000	12.000.000.000
218.2	1.2. Phải thu dài hạn khác		5.432.211.700	4.334.026.580
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>184.008.583.274</b>	<b>158.749.492.945</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	36.769.738.801	37.979.798.903
222	Nguyên giá		53.646.123.051	48.112.615.750
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(16.876.384.250)	(10.132.816.847)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	120.774.681.387	114.161.574.967
228	Nguyên giá		168.597.765.307	142.196.840.589
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(47.823.083.920)	(28.035.265.622)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	26.464.163.086	6.608.119.075
<b>250</b>	<b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>2.035.123.193.630</b>	<b>910.037.153.542</b>
258	1. Đầu tư dài hạn khác	5.1	2.037.744.302.389	910.575.053.098
259	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	5.2	(2.621.108.759)	(537.899.556)
<b>260</b>	<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>25.134.648.805</b>	<b>25.910.533.960</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	7	25.134.648.805	25.910.533.960
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>		<b>2.723.031.264.156</b>	<b>1.899.542.129.497</b>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)  
ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>		<b>1.573.757.411.492</b>	<b>955.285.463.615</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>469.886.874.840</b>	<b>263.910.559.629</b>
312	1. Phải trả người bán	12	54.013.733.776	31.147.133.385
312.1	1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm		45.417.946.366	11.591.529.696
312.2	1.2. Phải trả khác cho người bán		8.595.787.410	19.555.603.689
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	8.396.430.676	5.407.526.932
315	3. Phải trả người lao động		2.587.513.512	2.597.263.512
316	4. Chi phí phải trả	14	345.955.235.268	202.894.654.792
319	5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	15	4.485.403.530	1.368.714.239
319.1	6. Phí bảo hiểm tạm thu, nhận trước	15	54.448.558.078	20.495.266.769
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.103.870.536.652</b>	<b>691.374.903.986</b>
344	1. Dự phòng nghiệp vụ	16	1.103.870.536.652	691.374.903.986
344.1	1.1. Dự phòng toán học		1.061.951.744.565	666.184.006.762
344.2	1.2. Dự phòng phí chưa được hưởng		21.613.874.537	23.555.830.905
344.3	1.3. Dự phòng bồi thường		18.234.036.875	1.635.066.319
344.4	1.4. Dự phòng đảm bảo cân đối		2.070.880.675	-
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>		<b>1.149.273.852.664</b>	<b>944.256.665.882</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>17</b>	<b>1.149.273.852.664</b>	<b>944.256.665.882</b>
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		1.500.000.000.000	1.500.000.000.000
419	2. Quỹ dự trữ bắt buộc		10.250.859.339	-
421	3. Lỗ lũy kế		(360.977.006.675)	(555.743.334.118)
421a	- Lỗ lũy kế đến cuối năm trước		(555.743.334.118)	(248.867.618.701)
421b	- Lãi/(lỗ) năm nay		194.766.327.443	(306.875.715.417)
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>		<b>2.723.031.264.156</b>	<b>1.899.542.129.497</b>

Bà Trần Ngọc Yến  
Kế toán viên Cấp cao

Ông Lê Hải Phong  
Phó Giám đốc Tài chính  
Kế toán trưởng

Ông Hendrik Jan van Drie  
Giám đốc Tài chính

Ông Vũ Hồng Phú  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 13 tháng 3 năm 2020